TỔNG CÔNG TY ĐỨC GIANG
CÔNG TY CỔ PHẦN

DUGARCO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THƯ MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Quý cổ đông .....
Số cổ phiếu nắm giữ: ..... CP
Địa chỉ: .....
.....

Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Đức Giang trân trọng kính mời Quý vị cổ đông đến dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, nội dung như sau:

1- Thời gian: **8h00 đến 12h00 thứ Năm ngày 19/3/2020**

(Đón tiếp và làm thủ tục cho đại biểu từ 7h30)

2- Địa điểm: Số 59 phố Đức Giang, Quận Long Biên, TP Hà Nội

3- Nội dung:

1- Báo cáo của TGĐ về tình hình SXKD năm 2019 và phương hướng kế hoạch năm 2020;
2- Báo cáo của HĐQT đánh giá tình hình thực hiện năm 2019; Nhiệm vụ và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2020;
3- Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2019;
4- Thông qua phương án chia cổ tức năm 2019;
5- Bầu mới HĐQT và ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 -2025.

* Ngày chốt Danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông 2/3/2020.
* Nếu không tham dự họp Quý vị cổ đông có thể uỷ quyền cho người khác tham dự (theo mẫu uỷ quyền của Tổng công ty; người được uỷ quyền không được uỷ quyền lại cho người khác).
* Đề nghị Quý vị cổ đông đăng ký dự họp, uỷ quyền dự họp, đăng ký phát biểu và đóng góp ý kiến (nếu có) chậm nhất là ngày 12/3/2020 bằng fax 024.38271896; điện thoại 024.38274244 hoặc email huyennt@mayducgiang.com.vn.

Khi tham dự họp Đại hội đồng Cổ đông, đề nghị Quý vị cổ đông lưu ý:
Mang theo CMND, thư mời họp (hoặc giấy uỷ quyền) để công tác kiểm tra tư cách đại biểu đảm bảo đúng theo qui định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

Ghi chú: Thư mời họp này thay cho giấy mời.
Trân trọng kính mời !

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0100101400 C.T.C.P TỔNG CÔNG TY ĐỨC GIANG - CÔNG TY CỔ PHẦN Q. LONG BIÊN - TP. HÀ NỘI

Hoàng Vệ Dũng

Signature Not Verified
Ký bởi: TỔNG CÔNG TY ĐỨC GIANG - CÔNG TY CỔ PHẦN
Ký ngày: 9/3/2020 17:57:34

TỔNG CÔNG TY ĐỨC GIANG
CÔNG TY CỔ PHẦN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DUGARCO

GIẤY UỶ QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Tên tôi là: .....; số CP nắm giữ:.....CP

Địa chỉ : .....

Số CMND : .....ngày cấp.....nơi cấp: .....

Điện thoại : .....Fax .....Email .....

Do không có điều kiện tham gia trực tiếp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Tổng công ty Đức Giang, nay tôi.

ĐỒNG Ý UỶ QUYỀN CHO:

Ông (bà) : .....
Địa chỉ : .....

Số CMND: .....ngày cấp.....nơi cấp: .....

Điện thoại: .....Fax .....Email .....

Thay mặt tôi tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Tổng công ty Đức Giang, với tư cách là đại diện cho tất cả các số cổ phần mà tôi đang sở hữu.

Ông (bà).....có nghĩa vụ thực hiện đúng nội dung quy chế làm việc của Đại hội, không được uỷ quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho người uỷ quyền.

Giấy uỷ quyền này chỉ có hiệu lực tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Tổng công ty Đức Giang, được lập thành 2 bản, mỗi bên giữ một bản và có giá trị pháp lý như nhau./.

NGƯỜI ĐƯỢC UỶ QUYỀN	**NGƯỜI UỶ QUYỀN**
(Ký & ghi rõ họ tên)	*(Ký & ghi rõ họ tên)*

TỔNG CÔNG TY ĐỨC GIANG
CÔNG TY CỔ PHẦN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2020

DUGARCO

XÁC NHẬN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

Kính gửi: **Tổng công ty Đức Giang - CTCP**

Họ và tên cổ đông: .....

CMND/Hộ chiếu/GP. ĐKKD số: .....cấp ngày.....tại: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Số cổ phần hiện đang nắm giữ: .....CP

Xin xác nhận tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng Công ty Đức Giang vào ngày 19/3/2020 tại Số 59 phố Đức Giang, Long Biên, Hà Nội.

Xin trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

DUGARCO

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TH- ỜNG NIÊN NĂM 2020

TỔNG CÔNG TY ĐỨC GIANG - CTCP

PHIẾU BIỂU QUYẾT

TÊN CỔ ĐÔNG: NGUYỄN VĂN A

TỔNG SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU VÀ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU

7.777

CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

THỜI GIAN	NỘI DUNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
7^h30 - 8^h00	Tiếp đón đại biểu (kiểm tra tư cách cổ đông).	Ban tổ chức
8^h00 - 8^h10	Khai mạc: Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.	Đ/c Đạt CVP
	- Ban tổ chức thông qua chương trình Đại hội	Đ/c Đạt CVP
	- Ban tổ chức kính mời ông Hoàng Vệ Dũng - Chủ tịch HĐQT lên làm chủ tọa Đại hội	Đ/c Đạt CVP
8^h10 - 8^h15	Chủ tọa giới thiệu: - Thành viên Ban chủ tọa, - Thư ký đại hội, - Ban kiểm tra tư cách cổ đông, - Tổ bầu cử	Đ/c Dũng CT HĐQT
8^h15 - 8^h20	Báo cáo của ban kiểm tra tư cách cổ đông;	Ban k/tra tư cách CĐ (trưởng ban)
8^h20 - 8^h25	Thông qua Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên 2020	Đ/c Huyền Thư ký
8^h25 - 8^h40	BC của TGĐ về kết quả thực hiện KH SXKD năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của TCT	Đ/c Lâm TGĐ
8^h40 - 8^h50	BC của HĐQT về đánh giá tình hình thực hiện năm 2019 và nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2020	Đ/c Dũng CT HĐQT
8^h50 - 9^h00	Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2019	Đ/c Khánh -TBKS
9^h00 - 9^h10	Các CĐ phát biểu ý kiến (đã đăng ký trước với Ban tổ chức)	Đ/c Dũng CT
9^h10 - 9^h20	Hội đồng quản trị đọc tờ trình trước đại hội: 1. Các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch năm 2019 và kế hoạch 2020. 2. P/án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức 2019. 3. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính 2019. 4. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT và kế hoạch 2020. 5. Thông qua đơn vị Kiểm toán BCTC năm 2020 6. Thông qua số lượng HĐQT, BKS và đề cử nhân sự HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025	Đ/c Tùng UVHĐQT PTGĐ
9^h20 - 9^h25	**CT đoàn lấy ý kiến các cổ đông:** 1. Các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch năm 2019 và kế hoạch 2020. 2. P/án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức 2019. 3. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính 2019. 4. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT và kế hoạch 2020. 5. Thông qua đơn vị Kiểm toán BCTC năm 2020	Đ/c Dũng CT HĐQT
	PHẦN BẦU CỬ HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT	
9h25 - 9h35	Chủ tịch đoàn trình Đại hội: - Lấy ý kiến biểu quyết: Số thành viên HĐQT và BKS; - HĐQT giới thiệu các ứng cử viên HĐQT và BKS và xin ý kiến CĐ giới thiệu thêm. - HĐQT lấy ý kiến biểu quyết danh sách ứng cử viên để ĐH bầu vào HĐQT và Ban KS nhiệm kỳ mới.	Đoàn Chủ tịch

9h35 - 9h50	Tổ trưởng tổ bầu cử thông qua Quy chế bầu cử và xin ý kiến cổ đông về Quy chế. Và tiến hành bỏ phiếu kín theo PP cộng dồn	Tổ bầu cử
9h50 - 10h00	Lãnh đạo Tập đoàn dệt may VN phát biểu chỉ đạo ĐH	Lãnh đạo Vinatex
10h00 - 10h10	Tổ bầu cử công bố kết quả bầu HĐQT và BKS	Tổ bầu cử
10h00 - 10h30	**Đại biểu nghỉ giải lao** (HĐQT bầu CT HĐQT và BKS bầu trưởng ban KS)	Tổ bầu cử
10h30 - 10h35	Tổ bầu cử công bố kết quả bầu Chủ tịch HĐQT và trưởng ban KS	Tổ bầu cử
10h35 - 10h45	HĐQT và BKS mới ra mắt trước Đại hội	Các thành viên HĐQT và BKS
10h45 - 11h00	Chủ tịch HĐQT mới thay mặt HĐQT phát biểu ý kiến	Đ/c CT HĐQT mới
11h00 - 11h15	Tri ân các thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2020	
11h15 - 11h30	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội; CT đoàn lấy ý kiến biểu quyết	Đ/c Huyền Thư ký và CT đoàn
11h30 - 11h35	Bế mạc Đại hội cổ đông	Đ/c Đạt CVP

Trưởng ban tổ chức ĐHĐCT

Chủ tịch HĐQT
Hoàng Vệ Dũng

TỔNG CÔNG TY ĐỨC GIANG - CTCP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-TGĐ

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019, NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2020.

***

Kính gửi: Hội đồng quản trị TCT Đức Giang

Ban điều hành xin báo cáo HĐQT về kết quả SXKD năm 2019, phương hướng triển khai kế hoạch năm 2020 và Quý I/2020 cụ thể như sau:

PHẦN THỨ NHẤT: KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019

Trong tình hình phức tạp, diễn biến nhanh cả XK và Nội địa thì Ban Điều hành luôn nhận được sự giúp đỡ, chỉ đạo sát sao của đ/c Chủ tịch HĐQT qua các cuộc họp Thường trực, XTTM. Trên cơ sở đó có sự phân công trong BĐH rõ ràng hơn, tập trung xử lý các nội dung cấp bách cũng như các nội dung theo kế hoạch.

I- Thực hiện một số chỉ tiêu chính

Chỉ tiêu	*ĐVT*	*TH 2019*	*Cùng kỳ*	*SS KH (%)*	*SS CK (%)*
TỔNG DOANH THU	**Tỷ đồng**	**3.175**	**3.038**	**100**	**105**
TỔNG KIM NGẠCH XK	**Tr USD**	**117**	**116**	**96**	**101**
DT Thương mại:	***Tỷ đồng***	**466**	**403**	**99**	**116**
+ TIDG	*Tỷ đồng*	360	321	97	112
+ FIDG	*Tỷ đồng*	106	82	107	129
DT dịch vụ (Giặt Là)	*Tỷ đồng*	**4,7**	**2,8**	**102**	**168**
Lợi nhuận	*Tỷ đồng*	**48,1**	**48**	**100**	**100**

1- Phát triển Thị trường, đẩy mạnh XTTM tăng tối đa đơn hàng trong tình hình khó khăn:

+ Do TT khó khăn khách hàng giảm gần 20 triệu USD so cùng kỳ. BĐH đã cố gắng bổ sung thiếu hụt ở mức tương đương phần sụt giảm 20,6 triệu USD.

Phần giảm kim nghạch: 19.945.098 usd		**Phần tăng kim nghạch: 20.636.417 usd**	
Rabboni	6.128.723	Levy	3.615.879
Sơmi CHAPS	5.403.735	MK	976.713
Bueltel	1.548.880	KUHL	3.317.302
Chung Mo	1.247.972	DFA	2.996.850
Sơ mi	2.671.382	Itochu	1.914.701
MODIS	444.407	Nga: INCITY, FF	2.050.927
Khác	2.500.000	Textyle	1.063.799
		Sơ mi	1.203.253
		Khác	3.496.994

Thị trường XK 2019

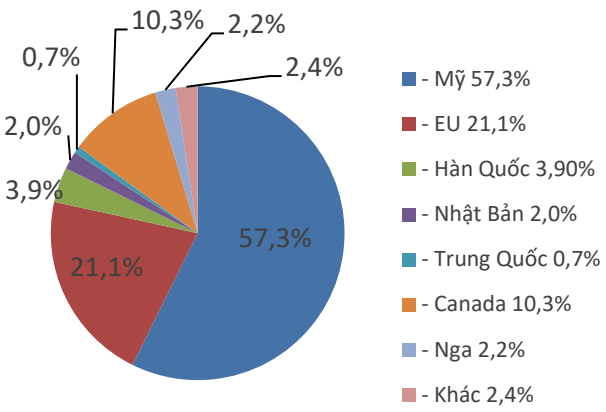

Thị trường XK 2018

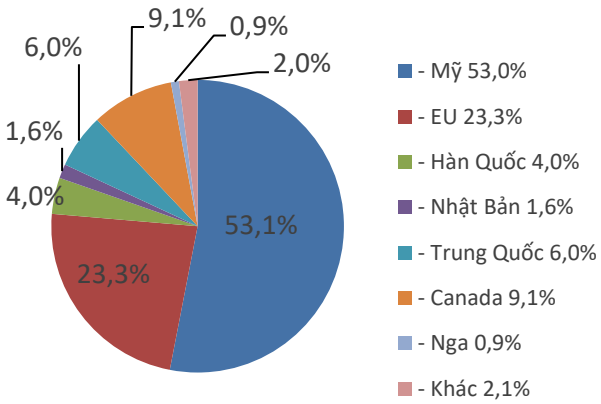

Điểm sáng trong phát triển TT là TT Nga tăng trưởng tốt, có thêm khách hàng mới.

- **Tỉ trọng FOB, ODM, CM trong tổng KNXK**

TT	*Nội dung*	*Đ/vị*	*2019*	*Tỉ trọng*	*2018*	*Tỉ trọng*	*Ghi chú*
	Tổng KNXK	Tr USD	**117**	**100%**	116	100%	
1	**Hàng FOB**	Tr USD	100	**85%**	103	89%	↓ **4%**
2	**Hàng ODM**	Tr USD	**3,2**	**3%**	1,3	1%	↑ **2%**
	TT NGA	Tr USD	2,6	**81% của ODM**	1,03	79% ODM	↑ **2%**
3	**Hàng CM**	Tr USD	14	**12%**	12	10%	↑ **2%**
	KNXK vệ tinh	Tr USD	23tr/38 Đ.vị	2tr	21tr/42 Đ.vị		

- **Sourcing :**

Nội dung	2019		2018		So sánh	
	SL (m)	Trị giá ($)	SL (m)	Trị giá ($)	% SL	% Trị giá
Cung ứng vải (m/$)	1.381.470	3.103.437	540.724	746.293	255	416
Tỷ lệ tiêu hao NPL FOB	1%		1.5 - 2%		0.5 – 1%	

- **Phát triển mẫu TTTK :** Khách hàng lớn Levy, Nga, GW, VCB, KBNN, ACV…

Tổng 2018	Khách hàng 2018		**Tổng 2019**	Khách hàng 2019		SS % 2019/2018
	XK	*NỘI ĐỊA*		*XK*	*NỘI ĐỊA*	
5.373	3.049	1.162	**6.265**	3.139	1.563	117

- **Đồng bộ NPL** có cải thiện để đơn vị chủ động KH. Phòng KHTT TCT phối hợp với các Phòng KHVT các đơn vị hạn chế chia nhỏ đơn hàng. Bố trí SX hợp lý và an toàn; hàng giao AIR 2019 là 448 SP, giảm nhiều so với 2018 là 16.651SP.

2. Kinh doanh thương mại TIDG và FIDG *ĐVT: Tỷ đồng*

TT	*Diễn giải*	*TIDG*				*FIDG*			
		TH 2019	*2018*	*SS KH (%)*	*SS CK (%)*	*TH 2019*	*2018*	*SS KH (%)*	*SS CK (%)*
	Cộng	**360**	**321**	**97**	**112**	**106**	**82**	**107**	**129**
1	BHLĐ, ĐPVP	197	107	79	184	78	60	114	130
2	Hàng Thời trang	25	30	81	85	28	22	93	125
3	Thang máy	107	118	143	91				
4	MMTB	10	44	71	24				
5	DT khác	20	22		94				

+ Giảm KD khác để tập trung vào KD cốt lõi là Thời trang, đặc biệt là các HĐ ĐP lớn. Tỷ trọng MMTB/Tổng DT 2019 chỉ còn 3% (2018 là 14%).

+ Thực hiện các chương trình ĐP lớn quy mô vài chục Tỷ: hợp tác với NTK có tên tuổi thiết kế các ĐP hiện đại và phù hợp với các khách hàng lớn. Phát triển các loại vải đặc thù và độc quyền mang tính lâu dài; Tổ chức SX trên quy mô lớn trong thời gian ngắn. Huy động tối đa lực lượng để thực hiện chương trình ĐP lớn (trả hàng trong 20 ngày).

+ Thiết kế sản phẩm theo phân khúc thị trường.

+ Bán hàng TT: Chưa có nét, chưa cạnh tranh cả trong bán tại các cửa hàng, đại lý và online. Trong đó, tỷ lệ bán online trong hàng TT tuy tăng trưởng khá song vẫn còn thấp:

Đơn vị	*TH 2019*	*TH 2018*	*So sánh (%)*	*Tỷ trọng trong KD HTT*
FIDG	3,14 tỷ đ	2,93 tỷ đ	107	11%
TIDG	0,82 tỷ đ			3%

3. Khối Sản xuất:

TT	*Đơn vị*	*DT CM 2019 (usd)*	*SS KH (%)*	*SS 2018 (%)*	*DT CM/người 2019 (Trđ)*	*SS KH (%)*	*SS 2018 (%)*	*Tổng CBCNV BQ (người)*
	Cộng	**35.764.892**	**94**	**100**	**118.025**	**95**	**108**	**7.093**
1	MĐG	8.545.824	97	97	160.980	96	103	1.321
2	VT1	1.400.662	96	102	131.997	92	99	243
3	HN2	4.837.884	99	99	124.201	103	125	892
4	HN1	2.140.820	78	78	123.800	86	97	396
5	HDF	4.708.267	95	105	113.614	98	110	949
6	VT2	2.386.701	92	93	108.014	93	96	506
7	CMTT (1000đ)	5.510.186	77	92	102.040	81	106	54
8	Đô Lương	3.386.616	107	173	100.588	97	137	771
9	Đức Hạnh	4.536.468	91	87	98.376	92	96	1.066
10	TH	1.396.742	79	85	96.925	86	100	330
11	Lạc Thủy	2.424.908	86	119	89.705	91	130	619

- **Tổng hợp lợi nhuận theo BC Doanh thu – Chi phí:** *ĐVT: Tỷ đồng*

TT	*Đơn vị*	*TH 2019*	*KH 2019*	*TH 2018*	*+/- KH*	*+/- CK*
1	**MĐG**	**9,01**	9,7	7,51	(0,69)	1,5
2	**HN2**	**7,4**	(4,6)	(8,4)	11,99	15,79
3	**VT2**	**7,27**	3,1	4,46	4,17	2,81
4	**HN1**	**6,6**	14,0	13,3	(7,39)	(6,68)
5	**HDF**	**4,0**	3,7	(1,3)	0,26	5,34
6	**VT1**	**1,83**	6	3,64	(4,17)	(1,81)
7	**Đức Hạnh**	**6,7**	25,4	27,1	(18,7)	(20,4)
8	**Giặt Là**	**1,6**	1,03	0,7	0,57	0,9
9	**Lạc Thủy**	**(1,9)**	0	(3,8)	(1,93)	1,82
10	**TH**	**(2,7)**	1,5	0,3	(4,19)	(2,98)
11	**Đô Lương**	**(6,3)**	0,03	(12,0)	(6,35)	5,64
	TỔNG	**33,5**	**59,9**	**31,5**	**(26,4)**	**1,9**

- **Hiệu suất:** Toàn TCT đạt 96% KH, 102% so với cùng kỳ.

Đơn vị	Quý 4/2018	TH 2019	KH 2019	SS % KH	SS % CK	KH 2020	SS % CK
Toàn TCT	78%	79%	82%	96%	102%	82%	104%
Đô Lương	65%	69%	70%	99%	106%	79%	114%

Đơn vị	Quý 4/2018	TH 2019	KH 2019	SS % KH	SS % CK	KH 2020	SS % CK
Lạc Thuỷ	73%	79%	80%	99%	108%	82%	104%
HDF	79%	83%	85%	98%	105%	83%	100%
VT1	79%	81%	83%	98%	103%	84%	104%
HN2	79%	81%	84%	96%	103%	83%	102%
MĐG	81%	82%	85%	96%	101%	83%	101%
VT2	80%	80%	83%	96%	100%	82%	103%
HN1	81%	80%	85%	94%	99%	83%	104%
Đức Hạnh	81%	80%	85%	94%	98%	83%	104%
Thanh Hoá	80%	75%	84%	89%	94%	80%	107%

- **Quản lý chất lượng:** Kiểm soát vệ tinh tốt hơn, hàng tái chế giảm.

STT	*Khách hàng*	*Khiếu nại của khách hàng 2019/2018*	*Kiểm FINAL bên thứ 3 2019/2018*	*Các lỗi vi phạm chất lượng ảnh hưởng đến SX, giao hàng*	*Đơn vị liên quan*
1	Levy	9/17	1/3	Bục sểnh, VSCN, đính cúc lỏng, thông số không ổn định do vải thay đổi theo thời tiết, hàng thiếu thẻ bài, ẩm mốc, xuất thiếu hàng	VT1, Hiệp Trang, Tiến Minh, Điệp Tuyển, Tân Lộc Hoa, Thái Sơn, DMVN, Phú Thái
2	Bueltel	1/4		Bục sểnh, VSCN bẩn	TB1
3	G2000	1/1		Ẩm mốc	Lạc Thuỷ
4	Amazon		2/2	Dán thẻ giá, đề can sai, bục sểnh	HDF
	TỔNG	11/22	3/5		

- **Tiết kiệm, Sáng kiến cải tiến, Đầu tư MMTB:**

① Tiết kiệm: 14,184 tỷ đ

+ Tiết kiệm NPL **11,05** tỷ : HN2 4,7 tỷ; MĐG 1,5 tỷ; Đức Hạnh 1,45 tỷ ; TCT 1,4 tỷ đồng; HDF 1,1 tỷ; HN1 600 triệu; VT2 186 triệu; VT1 115 triệu)

+ 1,74 tỷ đ : Than 859 trđ, điện 878 trđ

+ Vận chuyển 555 trđ, Logistic 838 trđ.

② Sáng kiến, cải tiến: Làm lợi 1.303 triệu đ/năm

+ H/thống giá kệ Kho NL: T/kiệm 168 triệu đ /năm; ↓33% t/gian tìm hàng, ↓40 % t/gian bốc xếp, ↓1 LĐ khi sử dụng xe nâng điện.

+ H/thống băng tải con lăn: T/kiệm 180 triệu/ năm, ↓2-3 lđ khi bốc/dỡ 1 container, giảm sức người bốc xếp thủ công; ↓35-45% T/gian bốc xếp, hạn chế thuê LĐ thời vụ, t/gian xe chờ. Sử dụng được cho cả chuyển hàng từ container (vải, PL, hàng vệ tinh) xuống kho.

+ VT1 chế tạo máy thổi lông vũ 2 đầu dùng cho 2 loại lông khác nhau: T/kiệm 100 triệu đồng, được TDDMVN trao giải nhất tại Hội thi sáng tạo trẻ lần thứ 2 năm 2019. **Chế tạo thành công máy thổi bông đang đưa vào chạy thử nghiệm.**

+ 168 sáng kiến cải tiến làm lợi 855 triệu đ.

+ Chế tạo 449 ch cữ gá góp phần tăng NS, CL các đơn vị vệ tinh, giá CM cạnh tranh hơn…

③ Đầu tư MMTB:

+ Thực hiện 12,2 tỷ đạt 54% KH.

+ Các đơn vị khai thác tối đa MMTB đầu tư 2019. Máy lập trình khổ lớn, máy nhồi bông, máy ép sym, máy thổi fom quần, máy bổ túi, … giúp tăng NS 3 - 5% và tiết kiệm LĐ.

+ Các ĐV Vệ tinh chủ động đầu tư 3,9 tỷ.

4- Quản trị, Tổ chức và Đào tạo:

- Nghiêm túc thực hiện giảm lao động gián tiếp, lao động không may:

TT	Đơn vị	Giảm lao động 2019			
		LĐ gián tiếp TH/KH	SS KH năm	LĐ không may	SS KH năm
	TỔNG	**53/38**	**15**	**124/87**	**37**
1	Tổng công ty	11/10	1		
2	MĐG	7/8	(1)	31/40	(9)
3	HDF	3/0	3	24/24	
4	Hưng Nhân 1	6/3	3	5/0	5
5	Hưng Nhân 2	8/8		20/18	2
6	Việt Thành 1	6/7	(1)	13/0	13
7	Việt Thành 2	1/0	1	11/0	11
8	Việt Thanh	2/2	0	4/5	(1)
9	Đô Lương	7/0	7	16/0	16
10	Lạc Thủy	2/0	2		

- Giảm thời gian làm việc: Tổng Công ty nghỉ chiều thứ 7 từ 1/4; Khối SX kết thúc 17h ngay từ đầu năm và đầu Quý 2.

+ Tạo được không khí hứng khởi, tạo động lực trong công việc.

+ Các bộ phận sắp xếp công việc có kế hoạch cụ thể hàng ngày, tăng thêm áp lực công việc hàng ngày nên công việc chung vẫn bảo đảm;

+ Giảm được tiền thêm giờ: 106.450.000đ so với 2018.

+ CBNV có thêm thời gian nghỉ ngơi và xử lý công việc gia đình, gắn kết hơn với TCT.

5- Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- ***Phát triển thị trường, phát triển mẫu****:*

+ Vẫn xảy ra thiếu hàng một số đơn vị, một số thời điểm ảnh hưởng đến DT của đơn vị.

+ Sourcing chậm; nguồn NPL chưa đa dạng ở phân khúc hàng giá rẻ, đặc biệt là vải polyester, nylon, len, BHLĐ khiến chi phí NPL của các chủng loại này còn cao hoặc chất lượng chưa đúng với yêu cầu của khách hàng; đồng bộ NPL may mẫu còn chậm,

+ Phát triển mẫu chậm; tiến độ may mẫu chưa đáp ứng 100% nhu cầu lúc cao điểm.

- ***Đào tạo, Lao động***

+ Hình thức đào tạo tại chỗ chưa được xây dựng thành quy trình nên hiệu quả chưa rõ.

+ LĐ toàn hệ thống giảm 555 người ~ 7,3%. 3 đ/vị jacket LĐ rất ít nên LĐ đi làm phải kiêm nhiều công đoạn và NS thấp. LĐ gián tiếp, LĐ không may một số đơn vị còn cao. Tỷ lệ của LĐ gián tiếp+ LĐ không may + CB chuyền so với LĐ các chuyền may năm 2019 cao hơn 2018 vì tỷ lệ LĐ các chuyền may nghỉ việc cao hơn các BP phục vụ và khối gián tiếp.

Năm	Tổng CBCNV (bao gồm cả nghỉ TS)	LĐ Ko may / LĐ May	LĐ gián tiếp / khối SX
2019	6.901	**33.3%** **HN2** 38.7%; **HDF** 42.6%; **Đức Hạnh** 56.7%	**12.3%** **HN1** 18.6%; **VT1** 18.3%; **VT2** 18.7%; **TH** 16.8%; **Đức Hạnh** 17.2%
2018	7.456	**34 %**	**12,1%**

- ***Quản lý sản xuất chưa tốt:***

STT	*Một số tồn tại*	*Đơn vị*
1	Quản lý điều hành sản xuất một số đơn vị chưa quyết liệt	VT1+HN1+ TH
2	Duy trì hệ thống QLCL chưa tốt	Lạc Thuỷ + Đức Hạnh
3	Giám sát chất lượng tại một số đơn vị vệ tinh còn để hàng phải tái chế	Phú Lương + Năm Khoa + Bắc Hà + Tân Lộc Hoa
4	Nghiên cứu CBSX chưa tốt khi vào khách hàng mới; năng suất, chất lượng còn thấp	HDF + ĐH
5	Kiểm soát vốn, điều tiết chuyền chưa hợp lý dẫn đến hàng còn ùn ứ nhiều	VT1, HN1
6	Xử lý các phát sinh trong quá trình sản xuất chưa kịp thời	
7	Một số đơn hàng đôn đốc nguyên phụ liệu, comment mẫu và mẫu TOP các đơn vị vệ tinh còn chậm.	

- **Quản lý chất lượng**:
  + Chưa thực hiện nghiêm túc quy trình, biểu mẫu; vẫn còn nhiều phát sinh sự vụ, còn mã hàng để sai sót hàng loạt; Việc thiếu kiểm soát có thể xảy ra ở bất kỳ thời điểm nào.

  + Kiểm soát tiến độ, chất lượng nguyên phụ liệu, phân ánh màu vải chưa tốt, còn nhiều phát sinh ảnh hưởng đến SX .

PHẦN THỨ HAI: NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2020 VÀ DỰ KIẾN THỰC HIỆN QI/2020

I/ Tình hình chung:

Chiến tranh Thương mại Mỹ – Trung tác động làm dịch chuyển các đơn hàng từ TQ ra một số nước như Myanmar , Bangladesh, Ethiopia và Việt Nam.

Thị trường vẫn tiếp tục duy trì diễn biến phức tạp khó lường, bên cạnh thông tin khách hàng về đơn hàng ít thì có nhiều thông tin số lượng lớn đơn hàng dịch chuyển từ TQ về Việt Nam.

Thị trường diễn biến rất phức tạp, dịch bệnh covid 19 lây lan ảnh hưởng tới tiêu dùng và thương mại toàn cầu.

Chi phí tiền lương ngày càng tăng cao, gây áp lực rất lớn lên các doanh nghiệp ngành may, đặc biệt là các đơn vị vừa và nhỏ.

II/ Thuận lợi và khó khăn:

- ***Thuận lợi:*** Đức Giang tiếp tục được các khách hàng truyền thống ủng hộ như Levy, Textyle, GW, KUHL, DFA; thị trường Nga còn nhiều dư địa tăng trưởng.
- ***Khó khăn:***

+ FTA Việt Nam – EU (EVFTA) chưa có hiệu lực, nguồn vải trong nước hạn chế nên chưa hấp dẫn khách hàng EU.
+ Cạnh tranh giá cả, năng lực sản xuất đòi hỏi cần thay đổi phương thức quản lý và công nghệ cho hiệu quả cao hơn.
+ Lao động các chuyền giảm, đặc biệt chuyền Jacket sẽ rất khó khăn để duy trì năng lực SX.
+ Các NCC nghỉ dài sau Tết ảnh hưởng đến lịch giao NPL từ TQ.
+ Cầu thế giới giảm do thời tiết, dịch bệnh dẫn đến giảm đơn hàng.

III/ Một số chỉ tiêu chính

Các chỉ tiêu chính	*Đ/vị*	*KH **2020***	*SS % 2019*	*Tỷ trọng*	*TH **Quý I***	*SS KH %*
Tổng doanh thu	Tỷ đ	**3.175**	**106**		608	**95**
Kim ngạch XK	Tr USD	**126**	**108**	**85%**	23,2	**93**
- FOB	Tr USD	105	105	*83%*	19,7	**95**
- ODM	Tr USD	9	285	*7%*	0,5	**72**
- CM, trong đó	Tr USD	12	89	*10%*	3	85
KD Nội địa	Tỷ đ	**452**	**97**	**13%**	**46,4**	**108**
- **TIDG**	Tỷ đ	**320**	**89**	9%	**30,2**	**103**
DT Đồng phục	Tỷ đ	225	114		13,1	107
DT Thời trang	Tỷ đ	35	138		7,8	81
- **FIDG**	Tỷ đ	**132**	**126**	4%	**16.1**	**117**
DT Đồng phục	Tỷ đ	100	128		9.7	116
DT Thời trang	Tỷ đ	32	121		6.4	119
LN trước thuế	Tỷ đ	**52**	**104**			

Thị trường XK 2020

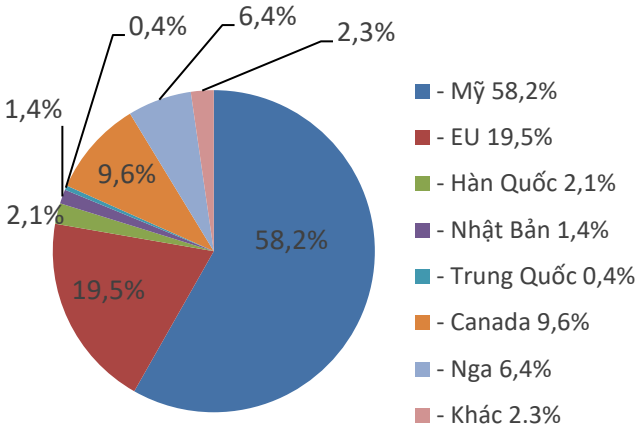

Thị trường XK 2019

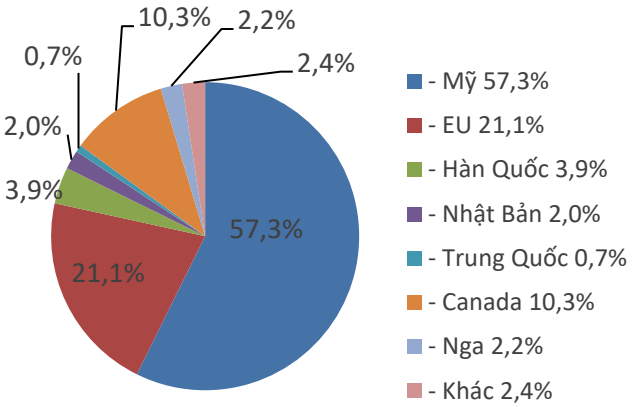

IV/ Các chỉ tiêu chính khối Sản xuất:

Doanh thu CM bình quân đầu người quý I và cả năm 2020

TT	Đơn vị	KH 2020				Đơn vị	Quý I/2020		
		DT CM 2020 (USD)	*SS 2019 (%)*	*DT CM/ người/ năm*	*SS 2019 (%)*		*DT CM Quý I/2020 (USD)*	*DT CM Quý I/2019 (USD)*	*SS QI/2019 (%)*
	TỔNG	**37.267.854**	**104**	**127.985**	**108**	**Cộng**	**7.338.487**	**7.940.758**	**92**
1	**MĐG**	**8.571.687**	100	161.309	100	**Đô Lương**	**801.593**	687.901	117
2	**HDF**	**5.025.359**	107	128.426	113	**Đức Hạnh**	**1.058.157**	1.085.121	98
3	**HN2**	**4.888.000**	101	140.355	113	**MĐG**	**1.766.854**	1.998.305	88
4	**Đức Hạnh**	**4.389.471**	97	106.608	108	**HDF**	**1.008.257**	1.151.699	88
5	**Đô Lương**	**3.901.688**	115	113.593	113	**Lạc Thủy**	**540.421**	522.326	103
6	**Lạc Thủy**	**2.880.000**	119	103.987	116	**HN2**	**957.212**	1.151.399	83
7	**VT2**	**2.468.649**	103	114.937	106	**VT1**	**270.904**	185.263	125
8	**HN1**	**2.150.000**	100	138.515	112	**TH**	**234.248**	255.434	92
9	**VT1**	**1.500.000**	107	144.351	109	**VT2**	**407.577**	481.808	85
10	**TH**	**1.493.000**	107	107.309	111	**HN1**	**293.264**	421.502	70
11	**CMTT** (1000đ)	**6.013.344**	109	113.459	111	**CMTT** (1000đ)	**1.207.471**	1.324.688	91
12	**Giặt là**	221.087	108	635.625	108	**Giặt là**	64.136	58.242	110

V/ NHÓM CÁC GIẢI PHÁP CHÍNH:

THAY ĐỔI ĐỂ CẠNH TRANH, THAY ĐỔI ĐỂ THÀNH CÔNG, VÌ ĐỨC GIANG THỊNH VƯỢNG!

Hiểu là: Đã đến lúc cấp bách phải thay đổi tư duy, cách làm. Thay đổi là tất yếu để tạo ra khác biệt, cạnh tranh và động lực cho phát triển; Tuy nhiên, khi thay đổi không áp dụng cứng nhắc, máy móc mà trên cơ sở vận dụng theo từng nơi, từng hoàn cảnh, có tham khảo cách làm của các đơn vị khác để áp dụng vào thực tế đơn vị mình; thay đổi để chuyển dần sang cách làm chủ động, thực tế và hiệu quả hơn. Nói phải đi đôi với làm.

1. Phát triển mở rộng thị trường, khách hàng trọng điểm

+ Quyết tâm thay đổi!!! Làm FOB và ODM, giảm tối đa CM.

+TT Nga: Năm 2020 TCT tạm dừng tham gia hội chợ; thay vào đó là xác định các khách hàng mục tiêu, thông qua đại diện tại Nga làm việc trực tiếp với đối tác trên cơ sở nguồn vải tốt và chào giá cạnh tranh.

+ Một số khách hàng trọng điểm: khai thác sâu các điểm mạnh của khách truyền thống như Levy, GW, New M, Sumikin, Itochu, HappyChic, DFA, Kuhl.

+ Tính toán nhanh, ứng phó nhanh: Xử lý các đơn hàng.

+ Chuẩn bị thị trường cho mình, tính toán nhận đơn hàng.

2. Sourcing

**** Nguồn cung:***

+ Tìm đúng NCC có nguồn nguyên liệu phù hợp TT Nga với giá cạnh tranh hơn; Đại diện Nga đóng vai trò là 1 kênh sourcing, làm việc với các NCC tại Nga tìm nguyên liệu đáp ứng nhanh nhu cầu của khách.

+ Chủ động chuẩn bị sourcing từng bước các nguồn NPL chính để sẵn sàng đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Tìm kiếm các nguồn cung NPL dự phòng.

+ Mục tiêu Sourcing 2020:

- Đáp ứng nhanh các chương trình ODM đặc biệt là trị trường NGA với mục tiêu kim ngạch 9 triệu USD.
- Cải tiến nâng cao chất lượng, rút ngắn tiến độ và giảm giá 3 ~ 5% để duy trì các hợp đồng lớn trong năm 2020; Sourcing 3,2tr m vải, trị giá 4,4 tr USD, tăng 120% về lượng và 25% về giá trị so với 2019;
- Chủ động kiểm soát chất lượng NPL ngay từ giai đoạn làm mẫu.
- Rút kinh nghiệm các chương trình ĐP lớn 2019, cần làm việc với NCC phân tích các vấn đề chất lượng đã xảy ra để có giải pháp cải tiến chất lượng trong năm 2020 đáp ứng mong muốn của các khách hàng lớn.

**** Nâng cao năng lực CB về Sourcing:***

+ Cử cán bộ HTQT, ODM tham gia các chuyến sourcing để hiểu về NPL khi đàm phán với khách hàng. Thường xuyên cập nhật mẫu vải giá cạnh tranh chào khách.

+ KHTT Souring và các team, TIDG, FIDG luôn có sự phối hợp lẫn nhau trên cơ sở bộ phận sourcing của KHTT vẫn là hạt nhân và có đội ngũ CB am hiểu về vải

+ Kinh doanh nội địa kết hợp với Sourcing của TCT để chủ động trong việc tìm các loại vải đặc thù, riêng có, giá thành hợp lý.

+ Tiếp tục mở lớp đào tạo về NPL ngành may cho các CBNV trong nhóm Sourcing.

3. Kinh doanh thương mại

+ FIDG và TIDG chủ động triển khai HĐ sau khi TCT ký với đối tác, tập trung vào những việc lớn, việc khó.

+ KD nội địa cần phải thay đổi tư duy và cách làm để chủ động hơn, để cạnh tranh trên thương trường và thành công. Tiếp cận khách hàng theo xu hướng lan tỏa, gần gũi khách hàng, sát với thị trường và phải chăm sóc khách hàng chu đáo hơn.

+ Tăng cường phát triển mẫu, ưu tiên các SP mới có tính công nghệ để làm nhân tố truyền thông.

+ Mở thêm các showroom tại HN, Vincom Biên Hòa, Vincom Đà Nẵng.

+ Đẩy mạnh bán hàng online; Ra các website bán hàng online cho đồng phục, BHLĐ. Chủ động thiết kế các trang web bán hàng phù hợp, demo tương tác, cử cán bộ phụ trách giao dịch tìm kiếm khách hàng.

4. Sản xuất, Năng suất, Chất lượng.

+ Bám sát khách hàng, nghiên cứu, học hỏi các đơn vị trong ngành để làm chủ công nghệ SX các mặt hàng mới: Jkt dệt kim, vải dạ không lộ đường may, mẫu 3D, Veston nữ…

+ Chủ động sắp xếp linh hoạt với việc hàng nhiều/ít; Tập trung cho may mẫu, phân tích công nghệ.
+ Phân tích cơ cấu nguồn hàng, đề xuất đầu tư 6.8 tỷ đồng MMTB chuyên dùng hiện đại thay thế LĐ, cho năng suất cao. Tiếp tục khai thác tối đa MMTB đã được đầu tư.
+ Một số đơn vị SX yếu kém, thiếu LĐ cần nghiêm túc rút kinh nghiệm và quyết tâm cải thiện tình hình nhất là về lĩnh vực quản lý. Bám sát KH xây dựng, sử dụng hợp lý nguồn nhân lực; Quản lý hiệu suất giờ làm việc; Thực hiện cân bằng chuyền, nghiên cứu thao tác, loại bỏ chi phí; Phối hợp tốt với bộ phận sourcing của KHTT, FIDG, TIDG về đồng bộ NPL;
+ Củng cố hệ thống QLCL trên cơ sở phân tích các lỗ hổng trong thời gian qua; thực hiện nghiêm túc các quy trình và 21 biểu mẫu QLCL.
+ Tăng thêm thời gian đi nhà máy của của Cải tiến 1 và 2 đặc biệt trong quý 1/2020.
+ Phân công nhân sự chuyên trách hướng dẫn thao tác; nâng cao tay nghề cho người LĐ.
+ Làm tốt công tác định mức để tiết kiệm NPL.
+ Tổ chức phát động thi đua lao động sản xuất trong những tháng cao điểm; Khen thưởng kịp thời những lao động và tập thể có năng suất cao, có cải tiến trong lao động SX.
+ Đẩy nhanh tiến độ các trung tâm nghiên cứu phát triển để giúp cho các đơn vị.

5. Tái cơ cấu, quản trị, đào tạo.

+ Tái cơ cấu và nâng cao năng lực phát triển mẫu tại trung tâm Thiết kế TCT, trở thành *Trung tâm nghiên cứu phát triển* ***(Trung tâm 1)****;*
+ Thành lập Trung tâm Nghiên cứu phát triển tại Đô Lương (***Trung tâm 2***) dự kiến đi vào hoạt động trong quý I/2020;
+ Thành lập Trung tâm Nghiên cứu phát triển tại TIDG (***Trung tâm 3***) và tại FIDG (***Trung tâm 4***) dự kiến đi vào hoạt động từ quý II/2020.
+ Áp dụng lương thời gian: Đức Hạnh từ T2/2020, Việt Thành từ T2/2020, Hưng Nhân từ T7/2020.
+ Tiếp tục giảm LĐ gián tiếp và LĐ không may:

TT	Đơn vị	Gián tiếp	LĐ không may
1	MĐG	(2-3)	(10-15)
2	HN1		(4)
3	HN2	(3)	(16)
4	HDF		(16)

+ Cải tiến thời gian làm việc: TIDG thực hiện nghỉ chiều thứ Bảy từ 07/12/2019; MĐG: khối văn phòng nghỉ chiều thứ Bảy từ 01/4/2020;
+ Đưa ra quy trình chuẩn về đào tạo tại chỗ của TCT, lấy các đ/c lãnh đạo đơn vị và các nhóm trưởng làm hạt nhân.

6. Tiết kiệm chi phí.

+ Đối với hàng FOB và ODM:
- Kiểm soát chặt chẽ chi phí mua NPL trên cơ sở PAKD đã được xây dựng.
- Theo dõi, đối chiếu số lượng sp trên PAKD so với số lượng sp thực xuất cho khách hàng, phát hiện sự chênh lệch, tìm nguyên nhân để có cách làm phù hợp nhằm mục đích tránh lãng phí tiền mua NPL.

+ Lưu ý các đơn vị có tỷ lệ chi lương/doanh thu cao: CMTT 132%; ĐH 75%; TH 70% (mức BQ là 66%).
+ CP Logictic: năm 2020 tiết kiệm thêm 520 trđ so với 2019.

+ Rà soát giá cả đầu vào; cắt giảm biên chế, chất tải cho anh em, tạo ra những người giỏi; cắt giảm chi phí đi lại ; giảm chi phí năng lượng, bao bì.

7. Trọng tâm và giải pháp khác:

+ Các đ/c GĐ đơn vị chỉ đạo nghiêm thực hiện quy trình phòng chống dịch Covid-19.

8. Dấu mốc 30 năm thành lập TCT Đức Giang 12/12/1990 – 12/12/2020:

+ Thành lập ban chỉ đạo tổ chức kỷ niệm 30 năm thành lập TCT Đức Giang do đ/c Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch HĐQT làm trưởng ban.

+ Triển khai áp dụng bộ nhận diện thương hiệu mới của DUGARCO.

Trên đây là báo cáo về kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2019, nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp năm 2020 của Tổng Công ty Đức Giang.

Trân trọng cảm ơn./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Tiến Lâm

TỔNG CÔNG TY ĐỨC GIANG - CTCP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH NĂM 2019 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2020

I. Đánh giá hiệu quả chỉ đạo của HĐQT đối với hoạt động của Công ty trong năm 2019:

Tổng DT 2019 đạt 3.175 tỷ đồng, tăng 5% so với năm 2018, trong đó XK đạt 117 triệu USD tăng 1% so cùng kỳ, KD nội địa đạt 466 tỷ tăng 16% so với cùng kỳ và chiếm tỷ trọng 14,2% trong tổng DT (năm 2018 là 13%).

- Năm 2019 HĐQT đã triển khai thành công một số nhiệm vụ và mục tiêu trọng tâm sau: Đổi mới hoạt động XTTM nhằm nâng cao hiệu quả và chuẩn bị cơ sở tốt cho 2020, trong đó có hoạt động ODM. Đặc biệt XT mở rộng TT Nga với khách hàng lớn làm bàn đạp cho các năm tiếp theo.
- Kiên quyết thay đổi phong cách điều hành DN theo hướng quyết liệt, sáng tạo phù hợp với TT và diễn biến lực lượng SX tại hệ thống ĐG theo phương châm"lấy nhỏ thắng lớn, lấy ít địch nhiều";
- Đề cao Tiết kiệm và Đầu tư nên mang lại hiệu quả tại các đơn vị;
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tái cơ cấu DN, hoàn thiện hệ thống quản trị; đánh giá đúng và đào tạo cán bộ quản lý, cán bộ kế cận, khẳng định vị thế là DN có môi trường làm việc tốt.
- Thực hiện tăng vốn điều lệ của TCT ĐG từ 71,8 tỷ đồng lên 90 tỷ đồng thông qua phát hành 1.818.840 cổ phiếu (mệnh giá 10.000 đồng /cp) từ nguồn vốn chủ sở hữu trong năm 2019.
- Thành lập cty Thời trang và đầu tư Đức giang (FIDG) trong quý IV trên cơ sở tái cơ cấu TTTT. Đồng thời củng cố 3 cty thương mại của ĐG là TIDG, WIDG và FIDG.
- Chỉ đạo thành công các hoạt động xây dựng KH năm 2020 và tổng kết 2019 của hệ thống ĐG;
- Tăng cường kiểm tra tuân thủ trong việc minh bạch tình hình tài chính, minh bạch trong hoạt động công bố thông tin và tuân thủ pháp luật các hoạt động SXKD của TCT ĐG.

Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn những yếu kém chưa khắc phục được như:

- Xuất khẩu bế tắc (cả năm tăng được 1%) vì không có khách hàng mới, trong khi khách hàng cũ giảm mạnh. Cuối năm bùng lên thị trường Nga như Detskii Mir, Son&Daughter,... Nhưng doanh thu còn thấp và chưa ổn định.

- Vẫn XTTM theo cách cũ thông qua các Vendors và không có khách hàng trực tiếp mới.
- Khâu cung ứng còn nhiều bất cập: Tuy đạt 1,3 triệu m, tăng 2,55 lần so với 2018, nhưng chưa bài bản, tình huống, lẻ tẻ,… làm chi phí cao dẫn đến hiệu quả thấp.
- Khâu phát triển mẫu: Tăng 17% so với 2018, luôn trong tình trạng bị động, quá tải, chậm đáp ứng và chất lượng chưa cao.
- Khâu marketing: Bị động hoàn toàn không có hướng rõ rệt. Không có được khách hàng lớn do chưa chủ động chào hàng được.
- Về nội địa: Có khởi sắc (Tăng trung bình 116% trong đó ĐP tăng đến 164%, tính chung cho cả TIDG và FIDG) do làm bài bản chủ động từ khâu marketing đến phát triển mẫu, sourcing nguyên phụ liệu.
- Bán hàng TT: Chưa có nét, chưa cạnh tranh cả trong bán tại các cửa hàng, đại lý và online. Trong đó, tỷ lệ bán online trong hàng TT còn thấp FIDG là 11% và TIDG là 4%.
- Về năng suất LĐ: Chưa đạt như kỳ vọng dù có rất nhiều cố gắng (Như đầu tư thiết bị hiện đại, cải tiến quản lý, sáng kiến, áp dụng lương thời gian,...) do đơn hàng quá nhỏ, chưa có khách hàng lớn, cục bộ còn thiếu hàng.
- Còn tồn tại khâu sản xuất: Luôn bị chậm và chất lượng không ổn định do phối hợp giữa sản xuất và cung ứng, khâu CBSX còn yếu.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Nhân sự của Hội đồng quản trị:

HĐQT gồm 5 thành viên gồm CT và các thành viên:

Các thành viên HĐQT đến thời điểm hiện tại gồm:

- Ông Hoàng Vệ Dũng - Chủ tịch HĐQT
- Ông Phạm Tiến lâm - UV HĐQT, TGĐ
- Ông Nguyễn Đình Tú - UV HĐQT
- Ông Phạm Thanh Tùng - UV HĐQT
- Ông Nguyễn Văn Tuấn - UV HĐQT

Từng thành viên HĐQT trong năm 2019 đã nỗ lực, tập trung trí tuệ tập thể để hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị hoạt động DN theo đúng định hướng phát triển, hành động vì lợi ích cổ đông và vì sự phát triển chung của DN.

Từ đầu năm 2019 cho đến nay HĐQT kết hợp ban thường vụ đảng ủy, TGĐ duy trì hội ý thường trực thường xuyên hơn (có khi 1 tuần 1 lần) để kịp thời giải quyết các công việc phức tạp, mới phát sinh về SXKD và tổ chức nhân sự. Qua đó giúp cho việc điều hành của TGĐ được linh hoạt, kịp thời và hiệu quả.

2. Hoạt động chung của Hội đồng quản trị:

HĐQT hoạt động theo nguyên tắc "tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách", các UV được phân công từng mảng /lĩnh vực chuyên môn sâu, luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, chủ

động, trách nhiệm, trung thực và cẩn trọng để thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

Năm 2019 HĐQT đã thông qua nhiều chủ trương quan trọng đối với hoạt động SXKD và định hướng phát triển TCT trong đó có một số nội dung chính sau:

- Phê duyệt các nội dung trình và chỉ đạo tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2019;
- Kiện toàn cơ cấu, sắp xếp bộ máy tổ chức và hoạt động, bổ nhiệm các lãnh đạo và quản lý của TCT, cử đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn góp; trong năm 2018 HĐQT đã tiến hành bổ nhiệm 1 phó TGĐ, 1 GĐĐH và nhiều vị trí chủ chốt khác. Đầu 2019 cử và thay đổi người đại diện quản lý phần vốn góp của TCT ĐG tại CTCP Bình Mỹ. Sau khi thay đổi nhân sự hoạt động của cty khởi sắc thông qua 2 hợp đồng cho thuê đất mới tại BM với giá rất cao và về cơ bản đã cho thuê hơn 90%.
- Và nhiều quyết định quan trọng khác để BĐH làm cơ sở triển khai thực hiện. Các thông báo về nâng cao năng lực bộ máy và đổi mới hoạt động XTTM, hoạt động công nghệ CL được đưa ra kịp thời;

Các NQ, QĐ của HĐQT được xây dựng trên nguyên tắc tập thể, ban hành đều dựa trên sự thống nhất của các thành viên, đảm bảo tính khách quan và tập trung trí tuệ.

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị:

HĐQT đã thực hiện hiệu quả công tác chỉ đạo, giám sát thông qua các hoạt động:

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc hop quan trọng như giao ban tháng, xúc tiến thương mại, ODM, KD nội địa,…của ban ĐH v/v triển khai các NQ, QĐ và các đề án cần báo cáo HĐQT.
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản của ban tổng giám đốc. Trực tiếp hỗ trợ, chỉ đạo và góp ý kiến với ban TGĐ trong một số vấn đề quan trọng, các dự án KD lớn phát sinh trong quá trình điều hành SXKD;
- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp về xây dựng KH SXKD; báo cáo kiểm điểm thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, công tác tổ chức, LĐTL và chính sách công đoàn XH.
- Ban TGĐ dưới sự chỉ đạo của HĐQT đã điều hành các hoạt động SXKD theo đúng phương hướng mục tiêu, nhiệm vụ do HĐQT đề ra phù hợp với pháp luật, Điều lệ TCT và NQ ĐHĐCĐ. Trong hoạt động điều hành, ban TGĐ đã thường xuyên báo cáo và xin ý kiến của HĐQT, đồng thời tích cực chủ động xử lý các vấn đề phát sinh hàng ngày đảm bảo việc điều hành linh hoạt và hiệu quả.

Trong năm 2019, ban TGĐ đã làm tốt công tác tổ chức thực hiện các mục tiêu đề ra, có nhiều giải pháp quyết liệt, năng động trong KD cũng như trong quản lý điều hành chung. Với tinh thần trách nhiệm cao, các thành viên ban TGĐ đã chủ động các phương án SXKD phù hợp với thực tế thị trường trên cơ sở chỉ đạo của HĐQT, phấn đấu hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu doanh thu năm 2019.

Đây là sự cố gắng rất lớn của ban TGĐ cũng như toàn thể CBCNV TCT ĐG, tạo điều kiện và là tiền đề để tiếp tục phát triển ổn định và bền vững.

III. Định hướng của Hội đồng quản trị năm 2020:

Năm 2020 sẽ là năm bản lề có dấu mốc 30 năm thành lập TCT ĐG, là năm được dự báo tiếp tục có nhiều biến động và thị trường tiếp tục cạnh tranh và khó khăn; Đặc biệt cẩn trọng với nguy cơ XK giảm.

Vì vậy, HĐQT sẽ kiên định chỉ đạo ban TGĐ triển khai thực hiện các giải pháp nhằm hoàn thành KH SXKD với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Doanh thu dự kiến đạt KH khoảng 3.350 tỷ đồng tăng 6% so với cùng kỳ, trong đó XK 126 triệu USD tăng 8% so 2019 và KDNĐ 452 tỷ đồng bằng 97% so cùng kỳ, nhưng nếu không tính MMTB thì thực tế sẽ tăng 30% so 2019 và chiếm 13% trong tổng DT. Lợi nhuận trước thuế dự kiến tối thiểu ở mức 52 tỷ đồng. Chia cổ tức 30% trên vốn ĐL.

Năm 2020 HĐQT xác định một số hoạt động trọng tâm như sau như sau:

- Áp dụng và đẩy mạnh **Chiến lược thay đổi** trên các mặt hoạt động của ĐG như marketing, thiết kế, phát triển mẫu, sourcing thông qua củng cố và thành lập **4 Trung tâm R&D**.
- Đẩy mạnh **cải tiến quản lý, quản trị** bộ máy và ứng dụng công nghệ 4.0, công nghệ số hóa vào SXKD.
- Sắp xếp củng cố **nguồn nhân lực** như động lực chính của Chiến lược thay đổi thông qua việc bổ nhiệm lại cán bộ có năng lực và tâm huyết, luân chuyển cán bộ để phù hợp phát huy, cắt giảm những bộ phận, nhân sự không còn phù hợp trong tình hình mới.
- Tăng cường kiểm tra tuân thủ trong việc minh bạch tình hình tài chính, minh bạch trong hoạt động công bố thông tin và tuân thủ pháp luật các hoạt động SXKD của TCT ĐG.

IV. Đánh giá tình hình, nhiệm vụ và các giải pháp chính để ứng phó với Covid-19:

1. Trong 3 tháng đầu năm 2020 HĐQT đã chỉ đạo kịp thời toàn bộ hệ thống để đối phó với Covid-19 để không xảy ra lây nhiễm, không gián đoạn SXKD, chuẩn bị tích cực để thực hiện hoàn thành kế hoạch 2020 trong hoàn cảnh dịch bệnh sẽ diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến tiêu dùng và thương mại toàn cầu.
2. HĐQT xác định nhiệm vụ chính là phòng chống dịch Covid-19 thông qua đề cao kỷ luật và điều hành cụ thể, bám sát tình hình từ lãnh đạo cấp cao đến cấp cơ sở.
3. HĐQT đề ra những giải pháp cụ thể là:
   - Tranh thủ, tận dụng tối đa cơ hội để tái cơ cấu SXKD, XTTM và bán hàng trong tình hình khó khăn;

- Tính toán kỹ lưỡng để vận dụng các hình thức kinh doanh và giao hàng để phù hợp với đòi hỏi của thị trường;
- Triệt để tiết kiệm chi phí thông qua tinh giảm biên chế, rà soát chi phí đầu vào, chi phí quảng cáo, giao dịch, vận tải logistic, bao bì,...

4. Trên cơ sở đó HĐQT cũng phân công các UV HĐQT chịu trách nhiệm chỉ đạo trong từng lĩnh vực nêu trên.

V. Nhân sự HĐQT và BKS khóa 2020-2025:

1. Đối với việc thực hiện nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ giao phó trong nhiệm kỳ 2016-2020, HĐQT đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao qua các kỳ ĐH. Đảm bảo tốc động tăng trưởng doanh thu, kim ngạch XK và KD nội địa trung bình 5-7% năm. Bảo toàn vốn và đảm bảo chia cổ tức cho các cổ đông 30-35%/năm.
2. Nhân sự HĐQT và BKS khóa 2020-2025:

2.1. HĐQT tiếp tục giới thiệu 5 người sẽ ứng cử như sau

- **Ông Hoàng Vệ Dũng - Chủ tịch HĐQT**
- **Ông Phạm Tiến lâm - UV HĐQT, TGĐ**
- **Ông Nguyễn Đình Tú - UV HĐQT**
- **Ông Phạm Thanh Tùng - UV HĐQT**
- **Ông Nguyễn Văn Tuấn - UV HĐQT**

Trong đó: Tập đoàn dệt may (CV 114/TDDMVN-THPC ngày 25/2/2020) tiếp tục giới thiệu ông **Hoàng Vệ Dũng** và ông **Phạm Tiến Lâm** đại diện vốn, tham gia HĐQT và ứng cử các chức danh Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc.

Bên cạnh đó các cổ đông vẫn tiếp tục giới thiệu các ông **Nguyễn Đình Tú, Phạm Thanh Tùng và Nguyễn Văn Tuấn** tham gia HĐQT.

2.2. Nhân sự BKS:

- TB KS bà Đào Thị Bích Khánh – thôi giữ chức TB theo nguyện vọng cá nhân. HĐQT đề xuất bà **Nguyễn Thị Vân Oanh** là phó phòng TCKT ứng cử vị trí TB KS khóa 2020-2025;
- Tập đoàn dệt may VN giới thiệu bà **Đặng Thị Ngọc Hương** - chuyên viên ban QTRR Tập đoàn tham gia BKS Tổng công ty Đức Giang thay ông Tạ Hữu Doanh – trưởng ban THPV Tập đoàn thôi tham gia BKS.
- TV BKS ông Trần Anh Thương thôi giữ chức theo nguyện vọng cá nhân; HĐQT đề xuất cử **ông Nguyễn Văn Minh** KTT cty may Hưng Nhân ứng cử thành viên BKS khóa 2020-2025

2.3. *Ban thư ký:* HĐQT tiếp tục giới thiệu bà Nguyễn Thị Huyền - phó Văn phòng TCT Đức Giang tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thư ký HĐQT.

VI. Kế hoạch chuẩn bị tiến tới 30 năm thành lập TCTy Đức Giang 12/1990- 12/2020:

1. Mục đích: Tổng kết, đánh giá và tôn vinh những thành tựu đạt được trong SXKD và đóng góp của các thế hệ lãnh đạo, CBCNV và người lao động trong hệ thống Tổng Công ty Đức Giang qua 30 năm xây dựng và phát triển. Tiếp tục củng cố và xác định phương hướng để Đức Giang phát triển bền vững và trở thành một doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực dệt may thời trang.
2. Nội dung:
   - Thành lập Ban chỉ đạo do CT HĐQT làm TB, các UV HĐQT, TBKS là các UV TT, thành viên ban điều hành, CVP và giám đốc các đơn vị thành viên là UV; Ban CĐ xây dựng Chương trình hoạt động và phân công tổ chức thực hiện trong năm thành lập.
   - Đề nghị CP xét tặng thưởng Huân huy chương, Bằng khen cho TCTy ĐG, các tập thể và các cá nhân xuất sắc tiêu biểu;
   - Xây dựng phim video "Đường chúng ta đi" kỷ niệm 30 năm ĐG;
   - Tổ chức Lễ kỷ niệm trọng thể vào ngày 12/12/2020;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Hoàng Vệ Dũng

TỔNG CÔNG TY ĐỨC GIANG - CTCP **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: / BC-BKS *Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2020*

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp Số 68/2014/QH 13 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội (có hiệu lực từ ngày 01/7/2015);
- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát được quy định trong Bản Điều lệ và qui chế hoạt động Ban Kiểm soát Tổng Công ty Đức giang – Cty cổ phần;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 do Công ty lập và Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam thực hiện;
- Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 kết quả giám sát các mặt chiến lược, hoạt động và tài chính của Tổng công ty Đức giang – Cty cổ phần cho niên độ kết thúc ngày 31/12/2019 với các nội dung chính như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các qui định của Luật doanh nghiệp,Luật kế toán và các văn bản pháp qui có liên quan; kiểm tra giám sát việc chấo hành Điều lệ ,Qui chế tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019 cuả Tổng công ty, cụ thể:

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc về quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, Kiểm soát nội dung, trình tự, thủ tục ban hành qui định về quản trị doanh nghiệp.

- Kiểm tra, đánh giá việc xây dựng và thực hiện qui trình nghiệp vụ trọng yếu của Tổng công ty, nhằm phát hiện những thiếu xót và có ý kiến giải pháp khắc phục.

- Kiểm tra giám sát Hội đồng Quản trị ,Ban Tổng giám đốc trong việc tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội cổ đông.

- Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hàng quí, năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính; đồng thời phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai xót kế toán đến Báo cáo tài chính.

- Giám sát việc thực thi Pháp luật của Tổng công ty.

II. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc

- Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ các qui định của Pháp luật trong công tác quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Các thành viên Hội đồng Quản trị , Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo các qui định của Luật

Doanh nghiệp, Luật kế toán, Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết của đại hội cổ đông.

- Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị được triệu tập và tổ chức đúng theo qui định của Luật Doanh nghiệp, Luật kế toán, Điều lệ Tổng công ty và Qui chế tổ chức hoạt động của Tổng công ty.

- Các Biên bản họp Hội đồng Quản trị phản ánh nội dung cuộc họp, ý kiến của các thành viên và được lập theo đúng qui định.

- Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Hội đồng Quản trị tập trung chủ yếu vào việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, đáp ứng được yêu cầu quản trị, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của ban Tổng Giám đốc.

- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã bám sát tình hình kinh tế trong và ngoài nước để điều hành linh hoạt hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, thực hiện cơ cấu loại hình sản xuất, cơ cấu bộ máy, nhân sự của Tổng công ty phù hợp với diễn biến của thị trường để phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh cho phù hợp.

- Các Quyết định của Ban tổng giám đốc về điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế tổ chức, quản lý của Tổng công ty và diễn biến của thị trường nghành may mặc trong và ngoài nước.

- Ban Tổng Giám đốc đã cập nhật, sửa đổi, bổ sung Qui trình nghiệp vụ về Xuất nhập khẩu, Kế toán tài chính... phù hợp với các qui định mới của Nhà nước và yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Ban Tổng Giám đốc đã tăng cường công tác quản lý, bổ sung đội ngũ nhân viên nghiệp vụ, đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ để năng cao chất lượng công tác, chủ động ngăn chặn các rủi ro cho Tổng công ty.

- Ban Tổng Giám đốc đã chấp hành các qui định của Pháp luật, qui định của Uỷ Ban Chứng khoán và Sở Giao dịch chứng khoán về chế độ báo cáo và công bố thông tin.

III. Về thẩm định báo cáo tài chính năm 2019

1. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019

- Các chỉ tiêu chủ yếu (Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông):

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018	Năm 2019		Tỷ lệ so sánh	
				Kế hoạch	*Thực hiện*	*Kế hoạch*	*Cùng kỳ (%)*
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	71.812		89.996		125
2	Doanh thu		2.483.582		2.568.616		104
2.1	*DT thu Ccấp HH & DV*	*Tỷ đồng*	2.451.858		2.543.816		104
2.2	*DT Hoạt động tài chính*		28.068		23.116		82
2.3	*Doanh thu ,TN khác*		3.656		1.684		46
3	Lợi nhuận doanh nghiệp trước thuế	Tỷ đồng	48.091	48.000	48.135		100
4	Số lao động b/q	Người	2.002		1.877		94

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018	Năm 2019		Tỷ lệ so sánh	
				Kế hoạch	*Thực hiện*	*Kế hoạch*	*Cùng kỳ (%)*
5	Thu nhập b/q	1000đ/ng/th	8.800		9.500		108
6	Cổ tức	%	35	30	35		100
7	Lãi cơ bản trên mỗi CP	VNĐ/CP	6.696		5.349		80

Phân tích biến động của doanh thu và chi phí chính:

a. **Doanh thu:**

Năm 2019 doanh thu và các khoản thu nhập khác đạt 2.546 tỷ đồng, so với năm 2018 tăng 90 tỷ đồng, tương ứng tăng 4% .

Trong đó :

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 92 tỷ đồng, tương ứng tăng 4%. Chủ yếu tăng ở mảng hàng nội địa : 126 tỷ, xuất khẩu giảm 32 tỷ.

b. Chi phí:

Tổng chi phí (Giá vốn hàng bán, chi phí tài chính, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí khác) năm 2019 là 2.518 tỷ đồng, năm 2018 là 2.433 tỷ đồng , tăng 85 tỷ .Trong đó cấc chi phí chủ yếu tăng giảm như sau :

- Chi phí giá vốn hàng bán : tăng 66 tỷ đồng .Mức tăng này tăng ít hơn mức tăng doanh thu do tiết kiệm nguyên phù liệu trong tất cả các khâu từ xây dựng định mức, giá mua nguyên phụ liệu đến khâu thiết kế của hàng FOB và ODM; tăng mức thu phí hàng đưa đi gia công các vệ tinh ngoài hệ thống.

- Chi phí tài chính : giảm 11,3 tỷ đồng chủ yếu do:

+ Giảm 6,6 tỷ tiền chênh lệch tỷ giá mua NPL bằng Ngoại tệ (tỷ giá tại ngày 31/12/2019 thấp hơn tỷ giá phát sinh trong kỳ).

+ Chi phí lãi vay ngân hàng tăng 1,1 tỷ do vay nhiều để mua NPL cho hàng xuất khẩu.

+ Dự phòng đầu tư tài chính giảm : 2,6 tỷ

- Chi phí bán hàng : tăng 24 tỷ, chủ yếu là do các nguyên nhân sau:

+ Chi phí tiền lương tăng : 4,6 tỷ

+ Chi phí chuyển phát nhanh tăng : 2,6 tỷ (hàng ACV và VNA)

+ Chi phí bao bì tăng : 4 tỷ (do hàng Levy tăng 17%)

+ Phí dịch vụ, tư vấn thiết kế, hàng đồng phục tăng : 12 tỷ .

+ Một số khoản chi phí (giám sát, vận chuyển...) giảm : 8,2 tỷ

- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 7,5 tỷ, do một số chi phí chủ yếu tăng giảm như sau:

+ Chi phí tiền lương và BHXH tăng : 2,2 tỷ.

+ Công tác phí và chi khác tăng : 2,6 tỷ (do phát triển hàng nội địa tại các tỉnh thành)

+ Chi phí Khấu hao, tiền thuê đất và chi phí khác giảm: 2,6 tỷ đồng

+ Trích lập dự phòng tiền lương tăng : 4,4 tỷ

Nhận xét :

Qua phân tích trên cho thấy doanh thu tiêu thụ của Tổng công ty so với 2019 tăng 4%. Trong đó doanh thu tiêu tụ nội địa tăng cao. Chi phí của Tổng công ty tăng, giảm hợp lý do điều chỉnh loại hình sản xuất xuất khẩu và nội địa; ngoại trừ chi phí tăng, giảm do chênh lệch tỷ giá và lãi suất lãi vay Ngân hàng là do yếu tố khách quan.

c. Lợi nhuận:

Lợi nhuận của Tổng công ty năm 2019 đạt 48,1 tỷ, bằng mức lợi nhuận mà Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019 đã đề ra.

d. Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức:

Tổng lợi nhuận sau thuế là 40,158 tỷ đồng; TCTy dự kiến chi trả cổ tức 35% trên vốn điều lệ, tương đương 31,499 tỷ đồng.

2. Tình hình tài chính:

Năm tài chính 2019 của Tổng Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 hàng năm và kết thúc vào ngày 31/12 cùng năm, Ban Kiểm soát nhận thấy Báo cáo Tài chính năm 2019 do Tổng Công ty lập phản ánh hợp lý và trung thực hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

a-Các chỉ tiêu chính:

Đơn vị tính: Tr.đồng

Mục	Nội dung	Năm 2018	Năm 2019	So sánh 2019/2018	
				Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	**Tổng tài sản**	**845.690**	**890.785**	**45.095**	**105**
1.1	**Tài sản ngắn hạn**	**711.141**	**753.210**	**42.069**	**16**
	T.đó: Tiền và ĐT tài chính ngắn hạn	*179.159*	*218.853*	*39.694*	*122*
	Các khoản phải thu	*254.074*	*284.179*	*30.105*	*112*
	Hàng tồn kho	*277.907*	*250.178*	*-27.729*	*90*
	Tài sản ngắn hạn khác				
1.2	**Tài sản dài hạn**	**134.549**	**137.575**	**3.026**	**102**
	Các khoản phải thu dài hạn				
	T.đó: TSCĐ	*17.208*	*15.179*	*-2.029*	*98*
	ĐT tài chính dài hạn	*112.439*	*113.966*	*1.527*	*101*
	Chi phí xd cơ bản dở dang	*320*		*-320*	
	Tài sản dài hạn khác	*4.582*	*8.429*	*3.847*	*184*
2	**Nguồn vốn**	**845.690**	**890.785**	**45.095**	**105**
2.1	Nợ phải trả	661.274	697.435	36.161	105
	Nợ ngắn hạn	*661.262*	*697.423*	*36.161*	*105*
	Nợ dài hạn	*12*	*12*	*0*	
2.2	Vốn chủ sở hữu	184.416	193.350	8.934	105

Phân tích :

Năm 2019 một số chỉ tiêu có số dư thấp hoặc cao hơn so với năm 2019 cụ thể như sau:

- Chỉ tiêu tiền mặt tăng do những ngày cuối năm Tổng công ty phải chuẩn bị tiền mặt để chi trả tiền tết cho các Công ty thành viên trong tháng 1 năm sau.
- Các khoản phải thu tăng do cuối năm xuất nhiều hàng nên chưa thu được tiền của các khách hàng theo hợp đồng trả chậm. Tương ứng với hàng tồn kho giảm.

- Tài sản dài hạn tăng do trích lập dự phòng của các đơn vị liên kết và tăng vốn từ lợi nhuận được chia do đầu tư tài chính .

- Nợ ngắn hạn tăng chủ yếu do dư vay Ngân hàng cuối năm tăng để chuẩn bị NPL đầu năm sau.

b- Về đầu tư tài chính:

- Tổng công ty đầu tư góp vốn vào 13 đơn vị gồm 01 công ty con, 09 công ty liên kết và 03 đơn vị đầu tư dài hạn khác.

- Tổng công ty góp vốn vào các công ty liên kết có hiệu quả đã nhận được tiền cổ tức trong năm 2019 là 9,9 tỷ đồng.Trích lập dự phòng công ty lỗ mới đi vào hoạt động là 4,2 tỷ.

Trong lĩnh vực đầu tư tài chính, Ban Kiểm soát nhận thấy hoạt động đầu tư của Tổng Công ty là minh bạch, có hiệu quả, bảo toàn vốn và an toàn trong công tác đầu tư.

c. Cơ cấu vốn điều lệ của công ty đến 31/12/2019:

STT	Nội dung	01/1/2019	31/12/2019	tỷ lệ (%)
1	Vốn điều lệ	71.811.600.000	89.996.220.000	100
1.1	Vốn góp của Tập đoàn DMVN	25.287.630.000	31.692.222.000	35,22
1.2	Vốn góp của các đối tượng khác	46.523.970.000	58.303.998.000	64,78
2	Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành	10.000	10.000	
3	Số lượng cổ đông	518	515	

IV. Đánh giá việc thực hiện Nghị Quyết Đại hội cổ đông:

Kinh tế thế giới, trong nước còn nhiều khó khăn và khó có thể dự đoán trước được do có những chính sách của các nước có nhiều thay đổi. Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã bám sát định hướng và những nhiệm vụ trọng tâm được nêu tại Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, tìm ra những giải pháp phù hợp với tình hình thực tế.

Kết quả thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Tổng công ty đạt hiệu quả, tình hình tài chính của công ty lành mạnh, chi phí của công ty hợp lý, tiết kiệm, chính sử dụng vốn của công ty an toàn.

Ban kiểm soát nhận thấy trong những lúc khó khăn, Hội đồng Quản trị và Ban điều hành đã có những giải pháp kịp thời tháo gỡ cũng như chỉ đạo quyết liệt để thực hiện kế hoạch SXKD và đạt được kết quả như trên.

Ban kiểm soát nhất trí với Báo cáo của Hội đồng Quản trị và Ban điều hành về việc đánh giá tình hình và kết quả sản xuất kinh doanh đã đạt được của Tổng công ty.

V. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát :

Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng trách nhiệm giám sát tình hình tài chính của Tổng công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của các thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý của Tổng công ty. Sự phối hợp hoạt động của Ban Kiểm soát với Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc được thực hiện theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty.

Trong năm Ban kiểm soát đã họp 4 lần để xem xét số liệu của báo cáo tài chính theo các quí ; kết quả kinh doanh từng quí, năm và thống nhất về nội dung cơ bản của báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2018.

Thù lao của Ban Kiểm soát năm 2019 : 132.000.000 đ

Trong đó : - Trưởng ban : 60.000.000 đ

- Thành viên : 36.000.000 đ/ người x 2 = 72.000.000 đ

Trong năm 2019 không có thư yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông gửi Ban Kiểm soát.

VI. Kiến nghị:

Ban kiểm soát xin có một số kiến nghị đối với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc một số nội dung sau :

- Trên cơ sở Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc : bám sát tình hình biến động của thị trường và biến động lao động nhất là trong lúc dịch bệnh đang diễn biến khó lường để quyết định các giải pháp sản xuất kinh doanh phù hợp, nắm bắt các cơ hội để hoàn thành Kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- Thường xuyên cập nhật Văn bản pháp qui hiện hành để đáp ứng với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Ban Kiểm soát xin chân thành cảm ơn HĐQT, Ban điều hành và các bộ phận phòng ban trong Tổng Công ty đã tạo điều kiện để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ của mình trong năm qua.

Kính trình đại hội đồng cổ đông

Thay mặt Ban kiểm soát
Trưởng ban

Đào Thị Bích Khánh

DANH SÁCH TRÍCH NGANG NHÂN SỰ ĐỀ CỬ BẦU VÀO BAN KIỂM SOÁT TCT ĐỨC GIANG

TT	*Họ và tên*	*Năm sinh*	*Chức vụ*	*Nơi ĐK HKTT*	*Trình độ chuyên môn*	*Đoàn thể*	*Quá trình công tác*
1	Đặng Thị Ngọc Hương	11/12/1977	Chuyên viên Ban Quản trị rủi ro Tập đoàn Dệt may Việt nam	Số 10C P25 phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Hà nội	Cử nhân kinh tế , chuyên ngành kế toán	Tổ trưởng Tổ Công đoàn Kiểm soát, Tập đoàn Dệt May Việt Nam	-Từ tháng 1/2001 đến tháng 12/2002: Kế toán viên Phòng TCKT, Công ty Dệt kim Đông xuân. -Từ tháng 1/2003 đến tháng 2/2009:Chuyên viên Ban TCKT, Tập đoàn Dệt May Việt Nam. -Từ tháng 3/2009 đến tháng 3/2011: Ủy viên Ban Kiểm soát, Tập đoàn Dệt May Việt Nam. -Từ tháng 4/2011 đến tháng 3/2018: Chuyên viên Ban Kiểm soát nội bộ, Tập đoàn Dệt May Việt Nam. -Từ tháng 4/2018 đến nay: Chuyên viên Ban Quản trị rủi ro, Tập đoàn Dệt May Việt Nam.
2	Nguyễn Thị Vân Oanh	05/03/1983	PP TCKT	Số nhà 6, ngách 10/6, Tổ 4, Phố Kim Quan Thượng, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Tp Hà Nội	Cử nhân Viện Đại học mở Hà Nội	BCH Công đoàn TCT	- 01/03/2004: Nhân viên Kế toán tại Công ty TNHH May Hưng Nhân; - 07/5/2007: Nhân viên Kế toán Tổng Công ty Đức Giang - CTCP; - 03/12/2013 đến nay: Phó phòng TCKT TCT Đức Giang .
3	Nguyễn Văn Minh	08/04/1972	Kế toán trưởng Công ty TNHH May Hưng Nhân, Công ty CP Đô Lương	Số nhà 06, Ngõ 16, phố Trần Khánh Dư, Tổ 22, phường Tiền Phong, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Cử nhân Kinh tế, Trường Đại học tài chính kế toán	Ủy viên BCH Đảng bộ bộ phận, Công Ty TNHH May Hưng Nhân	- Tháng 01/1992 Công tác tại Xí Nghiệp Giấy Thái Bình, nhân viên phòng kế toán. - Tháng 10/1998 chuyển sang công tác tại phòng kế toán Công ty Liên Doanh May Xuất Khẩu Tổng Hợp Hưng Nhân Thái Bình, là Công ty Được Thành lập bởi Công Ty May Đức Giang và Xí Nghiệp Giấy Thái Bình. - Tháng 6/1999 Được bổ nhiệm chức vụ Phó Trưởng phòng phụ trách phòng kế toán, - Tháng 11/2000 được bổ nhiệm giữ chức Trưởng phòng Kế toán Công ty Liên Doanh May Xuất Khẩu Tổng Hợp Hưng Nhân Thái Bình. - Tháng 6/2003 đến nay, được bổ nhiệm giữ chức Kế toán trưởng Công ty Liên Doanh May Xuất Khẩu Tổng Hợp Hưng Nhân Thái Bình, - Năm 2006 Công ty Liên Doanh May Xuất Khẩu Tổng Hợp Hưng Nhân Thái Bình Đổi tên thành Công Ty TNHH May Hưng Nhân

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC

CHỦ TỊCH HĐQT

Hoàng Vệ Dũng

DANH SÁCH TRÍCH NGANG NHÂN SỰ ĐỀ CỬ BẦU VÀO HĐQT TCT ĐỨC GIANG

TT	*Họ và tên*	*Năm sinh*	*Chức vụ*	*Nơi ĐK HKTT*	*Trình độ chuyên môn*	*Đoàn thể*	*Quá trình công tác*
1	Hoàng Vệ Dũng	06/11/1957	Chủ tịch HĐQT TCT Đức Giang	Số 55 Tô Hiến Thành, Phường Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Cử nhân Đại học Ngữ Văn tại Liên Xô	- Cao cấp lý luận chính trị; - Bí thư ĐU TCT Đức Giang	+ 9/1974 – 8/1975: Nhập ngũ – Đại học KTQS – Bộ Quốc Phòng + 8/1975 – 6/1980: Học và tốt nghiệp Đại học Ngữ văn Liên Xô + 8/1980 – 8/1987: Tiếp tục phục vụ quân đội - BQP + 8/1987: Chuyển ngành về Bộ Công nghiệp nhẹ + 8/1987 - 1994: Công tác tại Liên Hiệp SX – XNK May + 1994 - 2000: Trưởng ban XNK Tập đoàn Dệt May Việt Nam + 2000 - 2004: Giám đốc Công ty XNK Dệt May + 2004 - 2008: Tổng Giám đốc Công ty May Đức Giang - HN + 2008 - 2011: Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Đức Giang - CTCT + 2011 - 2017: Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Dệt May Việt Nam, kiêm CT HĐQT Tổng Công ty Đức Giang - CTCP + 1/2018 đến nay: Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Đức Giang - CTCT
2	Phạm Tiến Lâm	02/11/1970	Ủy viên HĐQT; TGĐ TCT Đức Giang	Số 6, Lý Đạo Thành, Hoàn Kiếm, Hà Nội	+ Cử nhân Mỏ - địa chất + Cử nhân Ngoại Thương	- Cao cấp lý luận chính trị; - Ủy viên Ban thường vụ ĐU TCT Đức Giang	+ 1992-1993: Cán bộ phòng Kinh tế - Kế hoạch Công ty May Đức Giang + 1993-1994: Quản đốc phân xưởng Hoàn thành Công ty may Đức Giang + 1994-2000: Trưởng phòng xuất khẩu Công ty May Đức Giang + 2000-2006: Giám đốc điều hành Công ty CP May Đức Giang, kiêm trưởng phòng XNK; + 2006-2009: Phó TGĐ Tổng công ty Đức Giang – CTCP, kiêm trưởng phòng KHTT; + 4/2009 đến nay: Tổng giám đốc Tổng công ty Đức Giang – CTCP

3	Nguyễn Văn Tú (Nguyễn Đình Tú)	05/06/1960	Chủ tịch HĐQT Công ty CP CK Phố Wall	97 Hàng Buồm, Hoàn Kiếm, Hà Nội	+ Cử nhân khoa học tự nhiên + Cử nhân Luật		+ 2001-2005: Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Đại Dương + 2007-nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Chứng khoán Phố Wall
4	Phạm Thanh Tùng	02/11/1961	Ủy viên HĐQT; Phó TGĐ TT TCT Đức Giang	Khu tập thể Tổng công ty Đức Giang	Cử nhân kinh tế lao động-ĐH Kinh tế QD HN	- Cao cấp lý luận chính trị; - Ủy viên Ban thường vụ ĐU TCT Đức Giang	+ 8/1982: Ra trường, công tác tại phòng TC-LĐ XN Liên hợp Gỗ-Diêm Cầu đuống. + 15/8/1994: Phó phòng KH-TT Công ty May ĐG + 1/1995: Giám đốc chi nhánh Cty tại HP; + 3/2000: Phó VP phụ trách LĐ-TL + 4/2004: Chánh VP; + 6/2007: Giám đốc Điều hành Cty CP may ĐG + 8/2011-nay: Phó TGĐ TCT Đức Giang.
5	Nguyễn Văn Tuấn	04/12/1965	PTGĐ TCT Đức Giang	Khu tập thể Tổng công ty Đức Giang	Cử nhân quản tri kinh doanh-ĐH Bách khoa HN	Ủy viên Ban thường vụ ĐU TCT Đức Giang	+ 1988 - 1991: Học sinh trường dạy nghề May Khâm Thiên + 1992 - 2003: Trưởng ca sản xuất Cty May Đức Giang + 2003 - 2008: Giám đốc XN May 2 – Cty may Hưng Nhân + 2009 - 2011: Giám đốc Cty May Hưng Nhân + 2011 - 2015: Giám đốc Cty May Đức Giang + 2015 - 2018: Giám đốc điều hành TCT Đức Giang – kiêm Giám đốc Cty May Đức Giang + 2018 - nay: Phó Tổng Giám đốc TCT Đức Giang

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC
CHỦ TỊCH HĐQT

Hoàng Vệ Dũng